

Bản án số: 259/2020/HS-PT

Ngày: 23/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thanh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Chinh

Bà Lê Thị Hiệu .

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Bảo Yến - Thư ký Tòa án tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Thiều Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 163/2020/TLPT-HS ngày 24/7/2020, do có kháng cáo của bị cáo Lê Bá Chiến đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2020/HS-ST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo: Lê Bá C - Sinh năm: 1995 tại Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn K 2, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông: Lê Bá H và bà Mai Thị L; vợ: Vi Thị H- sinh năm 1997; chưa có con; Tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 10/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Trọng H - sinh năm : 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: SN 134^E Lê Thị H, phường L, thành phố T .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 13/11/2019, tại quán “Lầu 99” trên vỉa hè đường Đại lộ L, phường S, thành phố T, Lê Bá C đang uống rượu cùng bạn thì gặp Nguyễn Thị V, SN: 1999, trú tại thôn L, xã Đ, thành phố T và Bùi Thị Q, SN: 2000, trú tại thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đang ngồi ăn uống cùng

Nguyễn Trọng H, SN: 1995, trú tại 134E Lê Thị H, phường S, thành phố Thanh Hóa. Do trước đây V và Q từng làm nhân viên phục vụ quán hát cho nhóm của C nên C đã gọi điện thoại cho Lê Văn H, SN: 1988, trú tại 404C Lê L, phường Đ, thành phố T để báo cho H đồng thời C đem điện thoại sang bàn của V để V nói chuyện với H. Qua điện thoại H yêu cầu V đến quán “Lầu 88” cùng trên trục đường L để nói chuyện với mình nhưng V không đồng ý đồng thời tắt máy. Lúc này tại quán “Lầu 88”, Hiệp đang ngồi cùng Lưu Minh H, SN: 1988 trú tại khu 11, xã Đ, huyện B, tỉnh P; Bùi Đình T, SN: 1995, trú tại thôn K 2, xã T, huyện H; Tào Xuân B, SN: 1993, trú tại thôn 3, xã L, thành phố Thanh Hóa. Sau khi V không đồng ý đến quán “Lầu 88” thì C quay về bàn, gọi cho Lưu Minh H ra quán lầu 99. Khi C về bàn của mình thì Nguyễn Trọng H cùng Nguyễn Thị V sang bàn uống rượu cùng nhóm của Mai Xuân T, SN: 1990, trú tại SN 109 T, phường N, thành phố T; Đỗ Nguyễn B, SN: 2003, trú tại SN 100 phố 4, TT Y, huyện K, tỉnh N; Lê Văn V, SN: 1994, trú tại thôn Y, xã C, huyện G; Lương Thị M, SN: 2003, trú tại khu phố G, phường Q, thành phố S; Nguyễn Hữu N, SN: 1995, trú tại 06/24 Lê Thị H, phường L, thành phố T; Đỗ Văn B, SN: 1992, trú tại 21/20 ngõ Đ, phường P, thành phố T; Mai Xuân Á SN: 1976 trú tại 109 T, phường N, thành phố T và một số nam thanh niên khác (không xác định rõ lý lịch). Đến khoảng 23giờ 30’ cùng ngày, Nguyễn Trọng H cùng Nguyễn Thị V đứng dậy lấy xe đi về thì C liền đi bộ chặn xe H lại, đồng thời Lưu Minh H, T, B là bạn của C cũng đi xe máy từ quán “Lầu 88” đến. Giữa Nguyễn Trọng H và Cn xảy ra to tiếng, thách thức đánh nhau tại phía trước quán “Lầu 99”. Thấy vậy V, B, T và một số đối tượng đứng dậy ra chỗ H rồi bất ngờ V cầm ghế nhựa trong quán lầu lao vào đánh C, đồng thời Nguyễn Trọng H, B cũng dùng tay chân xông vào đánh chiến. Thấy C bị đánh, Lưu Minh H, B, T liền lao vào dùng tay chân đánh nhóm của Nguyễn Trọng H Nhóm bạn của Nguyễn Trọng H từ trong quán ăn liền cầm ghế nhựa, vỏ chai bia đuổi đánh nhóm của C. Do nhóm mình ít người hơn nên nhóm C bỏ chạy về hướng cầu Đ. Cụ thể: Lưu Minh H bị lừa đuổi về phía cầu Đ, B bị một số người đuổi đánh tại phần giữa đường Đại lộ L, C và T bị Nguyễn Trọng H, B và V đuổi chạy vào trong quán “Lầu 83”, C chạy vào bếp của quán lấy 02 con dao gồm 01 con dao loại thái thịt, dài khoảng 30cm, rộng khoảng 04cm, có đầu bằng và 01 con dao loại dao chặt dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 08cm, có đầu bằng, khi Hòa cầm ghế nhựa xông vào thì C dơ tay trái cầm dao lên đỡ ghế nhựa, thấy C cầm dao nên Hòa lùi lại thì bị trượt ngã, C liền dùng tay phải cầm dao chém vào tay, chân của H gây thương tích. C đi ra trước vỉa hè thì bị B cầm ghế nhựa lao vào đập, C dùng tay trái cầm dao lên đỡ, tay phải cầm dao

chém vào bả vai trái của B gây thương tích. Sau đó C nhìn thấy B đang bị một số người đánh ngã xuống đường ở phía lòng đường Đại lộ L nên C chạy sang, dùng chân đạp một đối tượng giải vây cho B rồi dìu B chạy về phía cầu Đ. Tại thời điểm C và T bị lừa đuổi chạy vào quán “Lầu 83”, V cầm 01 ghế nhựa đuổi theo T thì T cũng lấy 01 con dao loại dao thái thịt dài khoảng 30cm, bản rộng 05cm có đầu bằng của quán và chém vào thắt lưng gây thương tích cho V. Thấy bạn mình bị chém nên Mai Xuân T đã cầm 01 kết bia lừa đuổi theo nhóm của C, trong lúc lừa đuổi T bị trượt chân, ngã xuống đường trúng vào mảnh thủy tinh vỡ chai bia vỡ nên bị thương tích. Thấy lộn xộn ở quán lầu 99, H cầm 02 vỏ chai bia chạy từ quán “Lầu 88” lên thì nhìn thấy nhóm của mình bị lừa đuổi nên cùng B, T, H bỏ chạy về hướng cầu Đ.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Trọng H phát hiện các dấu vết:

- + 01 vết thương dưới 1/3 cẳng tay trái đã được khâu và băng bằng bông gạc;
- + 01 vết thương ở mặt trước 1/3 đùi trái đã được băng bằng bông gạc;
- + 01 vết thương dưới mắt cá trong cổ chân bên phải đã được băng kín bằng bông gạc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 696/2019/TTPY ngày 25/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận Nguyễn Trọng H bị tổn thương cơ thể 27%.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Đỗ Nguyễn B phát hiện 01 vết thương tại vùng dưới bả vai trái, cách vai trái 20cm, vết dài 10cm, sắc gọn đã được khâu 3 mũi.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Lê Văn V phát hiện:

- + 01 vết thương vùng thắt lưng bên trái, đã được băng kín bằng bông gạc.
- + 01 vết thương vùng đầu, phía trên thái dương bên phải, cách tai phải 07cm, vết dài 2cm, đã được khâu, bờ mép vết đã khô, sưng quanh vết sưng nề.

Lê Văn V và Đỗ Nguyễn B từ chối giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Quá trình điều tra xác định việc từ chối giám định và không yêu cầu của V và B là hoàn toàn tự nguyện.

Về vật chứng của vụ án: 03 con dao gồm 02 con dao C cầm, sử dụng để chém H, B và 01 con dao T sử dụng để chém V, C và T khai đã vứt đi trong

quá trình bỏ chạy. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không phát hiện, thu giữ được.

Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trọng H yêu cầu Lê Bá C phải bồi thường số tiền 30.000.000đ chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, hiện tại Chiến chưa bồi thường.

Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2020/HS-ST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã:

1.Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a,c,e khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bá C 03(Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 10/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trọng H số tiền 28.640.000 đồng(*Hai mươi tám triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/6/2020, bị cáo Lê Bá C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày 23/9/2020 TAND tỉnh Thanh Hóa nhận được 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại là anh Nguyễn Trọng H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Bá C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt;

- Đại diện VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận 1 phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo từ 03 đến 04 tháng tù;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo và quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm:

Khoảng 23 giờ 30p ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại khu vực quán Lầu 83 trên vỉa hè đại lộ L, phường L, thành phố T, Lê Bá C đã có hành vi dùng dao chém, gây thương tích cho Nguyễn Trọng H với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 27%.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Lê Bá Cn phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là đúng người, đúng tội.

Tại cấp sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo khai tác động đến gia đình nên gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh H tổng số tiền là 30.000.000đ,(trong khi đó tòa sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường 28.640.000 đồng); anh H đã nhận đủ vào ngày 30/6/2020 và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy bị cáo được hưởng thêm hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, khoản 1 và khoản 2 của BLHS; Do vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 158 ngày 17/6/2020 của TAND về phần hình phạt, phần bồi thường dân sự và án phí dân sự sơ thẩm, do bị cáo đã bồi thường hết nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường là 28.640.000 đồng;

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận 1 phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Về án phí dân sự sơ thẩm: Do bị cáo đã chấp hành xong phần bồi thường dân sự nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 357; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận 1 phần kháng cáo của bị cáo Lê Bá C.

Sửa bản án sơ thẩm số 158/2020/HS-ST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Bá C như sau:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Bá C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bá C 3(ba) năm 02(hai) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 10 tháng 12 năm 2019.

2.Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Bá C đã thi hành xong.

3.Về án phí : Bị cáo Lê Bá C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND,VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- TAND thành phố Thanh Hóa.;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa..
- Bị cáo Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án Lưu Tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ**

Lê Thị Phương Thanh